

Thanh Phú, ngày 27 tháng 12 năm 2021

Số: 235/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 290/2021/TLST- HNGĐ ngày 04/11/2021 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị Trà M, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số nhà 113/1 ấp QĐA, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn V, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Số nhà 113/1 ấp QĐA, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 17/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 17/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Trà M với anh Phạm Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Trà M với anh Phạm Văn V thuận tình ly hôn.

Chị M và anh V không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị M được trực tiếp nuôi các con chung tên Phạm Ngọc Q, sinh ngày 17/01/2014 (theo nguyện vọng của cháu Q) và Phạm Kim C, sinh ngày 21/4/2016. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị M không có yêu cầu.

Anh Phạm Văn Việt có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Chị M và anh V trình bày không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Chị M và anh V trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Chị M tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002913 ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú. Chị M được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- UBND xã QĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương